

Số: 42/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 350/2025/TLST-DS ngày 30/10/2025, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng S;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thanh Nh - Chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Địa chỉ: Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường X, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thanh Nh là ông Ngô Thanh Tr - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Đồng Tháp - Ngân hàng S (Giấy ủy quyền số 1184/2025/QĐ-PC, ngày 15/04/2025 của Tổng giám đốc Ngân hàng S về việc ủy quyền ký hợp đồng/thỏa thuận, văn bản và tham gia tố tụng).

Địa chỉ: Số 56, đường Nguyễn Huệ, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Thanh Tr là ông Bùi Trung T, sinh năm 1979; Chức vụ: Trưởng Phòng kiểm soát rủi ro và Tuân thủ - Chi nhánh Đồng Tháp (Hợp đồng ủy quyền số 200/GUQ-CNĐT ngày 04/9/2025).

- *Bị đơn*: Ông Trương Gia B, sinh năm: 1998;

Địa chỉ thường trú: Tổ 47, Khóm 5, Phường D, thành phố C (nay là Phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Địa chỉ hiện tại: Tổ 5, Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Phường Mỹ Ng, tỉnh Đồng Tháp).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Nguyệt Th, năm sinh: 1976;

Địa chỉ thường trú: Tổ 47, Khóm 5, Phường D, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Phường C, tỉnh Đồng Tháp).

Địa chỉ hiện tại: Tổ 5, ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Phường M, tỉnh Đồng Tháp).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng S **yêu cầu ông Trương Gia B và bà Lê Thị Nguyệt Th liên đới trả tổng số tiền gốc và lãi 765.951.270 đồng**, yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ sau ngày 09/12/2025 áp dụng lãi suất cho vay theo Hợp đồng tín dụng số: 2023269669032 ký ngày 20/02/2023; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2723544 ngày 19/05/2023; Đề nghị nâng hạn mức ký ngày 28/02/2025 đến khi trả xong số tiền nợ.

- **Ông Trương Gia B và bà Lê Thị Nguyệt Th đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng S tổng số tiền nợ gốc và lãi 765.951.270 đồng. Ông Trương Gia B và bà Lê Thị Nguyệt Th tiếp tục** trả lãi phát sinh kể từ sau ngày 09/12/2025 áp dụng lãi suất cho vay theo Hợp đồng tín dụng số: 2023269669032 ký ngày 20/02/2023; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2723544 ngày 19/05/2023; Đề nghị nâng hạn mức ký ngày 28/02/2025 đến khi trả xong số tiền nợ.

- Công nhận Hợp đồng thế chấp tài sản số 202326969032/TC ký ngày 20/02/2023 giữa Ngân hàng S **và ông Trương Gia B và bà Lê Thị Nguyệt Th để** thu hồi khoản vay và tiền lãi theo quy định của pháp luật. Quyền sử dụng đất thửa số 23, 24, cùng tờ bản đồ số 26; đất tọa lạc tại Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp (nay là Phường M, tỉnh Đồng Tháp). Trường hợp ông B và bà Th không trả hoặc trả không dứt nợ trong thời gian thỏa thuận tại thi hành án thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nêu trên để thu hồi nợ sau.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 09/12/2025, ông B và bà Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo theo Hợp đồng tín dụng số: 2023269669032 ký ngày 20/02/2023; Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2723544 ngày 19/05/2023; Đề nghị nâng hạn mức ký ngày 28/02/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà ông B và bà Th phải tiếp tục thanh toán cho

Ngân hàng theo quyết định của Toà án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng S được nhận lại số tiền 16.756.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005773 ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Trương Gia B và bà Lê Thị Nguyệt Th chịu 17.638.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng Ngân hàng đã tạm ứng và chi xong, số tiền này do ông B và bà Th phải chịu và có trách nhiệm trả lại cho Ngân hàng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh DT;
- VKSND Khu vực 6 – Đồng;
- Phòng THADS Khu vực 6 – Đồng Tháp;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ